

KẾ HOẠCH

Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2022-2026

Thực hiện Quyết định số 221/QĐ-TTg ngày 22/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2022-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng và phát triển hạ tầng logistics đầy mạnh lưu thông hàng hóa trong tỉnh, liên kết vùng và hội nhập quốc tế. Phấn đấu hoàn thành và đưa vào hoạt động các dự án kết cấu hạ tầng giao thông có tính kết nối cao, nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa được thông suốt làm động lực để phát triển hệ thống logistics của tỉnh.

- Ứng dụng các công nghệ mới trong phát triển dịch vụ logistics, tăng cường đào tạo nguồn nhân lực; hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển logistics theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp nhằm đảm bảo năng lực cạnh tranh trên thị trường.

2. Yêu cầu

- Phải có sự phân công nhiệm vụ, giao trách nhiệm cho các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan nhằm phát triển dịch vụ logistics thành một ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, gắn dịch vụ logistics với phát triển sản xuất hàng hoá, xuất nhập khẩu và thương mại nội địa, phát triển hạ tầng giao thông vận tải và công nghệ thông tin của tỉnh.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực logistics, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Triển khai các chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics

- Rà soát, ban hành các văn bản triển khai phát triển dịch vụ logistics phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của tỉnh.

- Nghiên cứu, áp dụng có hiệu quả các chính sách, pháp luật về phát triển dịch vụ logistics.

2. Hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics

- Tập trung thu hút đầu tư vào phát triển hạ tầng logistics, nhất là hạ tầng giao thông vận tải, hạ tầng kho bãi và ứng dụng công nghệ mới trong logistics.

- Quy hoạch các khu, cụm công nghiệp mới tại các vị trí thuận lợi để phát triển hạ tầng logistics; quy hoạch khu vực phát triển hạ tầng logistics trong các khu, cụm công nghiệp; thu hút các nhà đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng logistics vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ

- Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp trong một số ngành chủ lực của tỉnh áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến như: Công nghiệp phụ trợ, dệt may xuất khẩu, thủ công mỹ nghệ, chế biến nông sản - thực phẩm...

- Từng bước tích hợp sâu dịch vụ logistics với các ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu của tỉnh, lưu thông hàng hóa trong nước và các ngành dịch vụ khác.

4. Phát triển thị trường dịch vụ logistics

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại dịch vụ logistics.

- Khuyến khích sự liên doanh, liên kết, cộng tác giữa các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở khai thác, sử dụng thế mạnh hiện có của các doanh nghiệp (cơ sở vật chất, trang thiết bị, hệ thống thông tin...) để triển khai, phát triển dịch vụ logistics và mở rộng tầm hoạt động của các doanh nghiệp.

5. Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực

- Có chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, các trường dạy nghề để đẩy mạnh công tác đào tạo với nhiều hình thức linh hoạt, cung cấp nhân lực đáp ứng yêu cầu về nghiệp vụ logistics.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về logistics cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước thuộc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn ngân sách nhà nước (theo phân cấp nhà nước hiện hành), nguồn tài trợ, nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

2. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên, lồng ghép trong nguồn kinh phí khuyến công địa phương, xúc tiến thương mại và các chương trình, kế hoạch khác của tỉnh để thực hiện kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ngành xây dựng Kế hoạch của đơn vị mình và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Giao Sở Công Thương là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét điều chỉnh, bổ sung các nội dung của Kế hoạch cho phù hợp./

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Sơn

Phụ lục

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ LOGISTICS TỈNH NINH BÌNH GIAI ĐOẠN 2022-2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian thực hiện
1	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics				
1.1	Nghiên cứu, áp dụng triệt để, có hiệu quả các chính sách, pháp luật quy định về phát triển dịch vụ logistics tại địa phương; kiểm tra, rà soát và ban hành các văn bản triển khai phát triển dịch vụ logistics phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động logistics	Thường xuyên
1.2	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của dịch vụ logistics đối với sự phát triển của tỉnh; các văn bản pháp luật liên quan đến phát triển logistics; tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về Ninh Bình.	Sở Công Thương	Đài PTTH Ninh Bình, Báo Ninh Bình	Nâng cao nhận thức các doanh nghiệp về vai trò của dịch vụ logistics, chuỗi cung ứng logistics trong việc cải thiện năng lực cạnh tranh và giảm chi phí.	Thường xuyên
1.3	Phổ biến, tuyên truyền về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ logistics.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Nâng cao hiểu biết của cộng đồng doanh nghiệp về các cam kết quốc tế liên quan đến logistics để thực thi có hiệu quả các cam kết này.	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian thực hiện
1.4	Đẩy mạnh các hoạt động thuận lợi hóa thương mại.	Cục Hải quan Hà Nam Ninh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Cải cách thủ tục hải quan, giám và đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, chuẩn hóa hồ sơ, triển khai các cam kết tại Hiệp định về Thuận lợi hóa thương mại của WTO.	Thường xuyên
1.5	Đẩy mạnh áp dụng Cơ chế Một cửa Quốc gia.	Cục Hải quan Hà Nam Ninh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Áp dụng Cơ chế Một cửa Quốc gia cho tất cả các thủ tục liên quan đến hàng hoá xuất nhập khẩu, người và phương tiện vận tải xuất nhập cảnh.	Thường xuyên
1.6	Xây dựng cổng thông tin điện tử tra cứu xuất xứ hàng hoá và biểu thuế quan ưu đãi từ FTA.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hỗ trợ doanh nghiệp tra cứu thuế suất ưu đãi và xuất xứ hàng hoá từng mặt hàng theo các FTA.	Năm 2022-2023
1.7	Xây dựng các chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics hoạt động có hiệu quả: Khuyến khích việc đầu tư vốn phát triển kết cấu hạ tầng logistics và các phương tiện vận chuyển, tạo cơ sở vật chất kỹ thuật cho các dịch vụ logistics phát triển; khuyến khích các doanh nghiệp kinh doanh logistics của tỉnh liên doanh, liên kết với các công ty logistics nước ngoài khai thác thị trường trong và ngoài nước.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho hoạt động thu hút vốn đầu tư và dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.	Năm 2022-2026
2	Đầu tư hạ tầng logistics				
2.1	Quy hoạch và xây dựng kết hạ tầng, phương tiện	Sở Giao	Các sở, ngành,	Hệ thống quy hoạch ngành được tích hợp	Năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian thực hiện
	kỹ thuật đồng bộ, tiên tiến nhằm phục vụ cho phát triển dịch vụ logistics tại Ninh Bình: hệ thống cầu, đường; nhà ga, bến cảng; kho, bến bãi; phương tiện vận chuyển cũng như các trang thiết bị phục vụ giao nhận vận chuyển...	thông Vận tải	đơn vị liên quan	trong Quy hoạch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2030.	2022-2026
2.2	Xây dựng mạng lưới trung tâm logistics: Trên cơ sở lợi thế về các phương thức vận tải bao gồm đường bộ, đường thủy, đường sắt và hệ thống cảng cạn xây dựng các trung tâm logistic tại địa phương phù hợp quy hoạch tỉnh.	Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Xây dựng các trung tâm điều phối, trung chuyển hàng hóa của tỉnh và các địa phương lân cận.	Năm 2022-2026
2.3	Quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp mới tại các vị trí thuận lợi để phát triển hạ tầng logistics; Quy hoạch khu vực phát triển hạ tầng logistics trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; Thu hút các nhà đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng logistics vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp cung cấp các dịch vụ logistics khép kín, hỗ trợ doanh nghiệp trong khu rút ngắn thời gian, chi phí giao nhận nguyên vật liệu và sản phẩm, giảm chi phí logistics, tạo lợi thế cạnh tranh cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp của tỉnh.	Năm 2022-2026
2.4	Mở rộng vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy nội địa: tập trung vào khơi thông, đảm bảo cấp hạng luồng tuyến thủy nội địa, xây dựng và khai thác hệ thống cảng, bến thủy nội địa.	Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Tăng lưu lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường thủy nội địa.	Năm 2022-2026
2.5	Cải thiện cơ sở hạ tầng logistics gắn với thương mại điện tử.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Phát triển hệ thống kho bãi, vận chuyển nhằm đáp ứng xu thế phát triển của thương mại điện tử.	Năm 2022-2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian thực hiện
3	Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ				
3.1	Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp một số ngành áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến.	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp	Doanh nghiệp một số ngành áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến trong quá trình sản xuất, kinh doanh, trong đó chú trọng triển khai các hoạt động logistics trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và các công nghệ mới trong logistics.	Năm 2022-2026
3.2	Nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới, tiến bộ kỹ thuật trong quản lý, vận hành, đào tạo về chuỗi cung ứng và dịch vụ logistics.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Ưu tiên hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật phục vụ phát triển dịch vụ logistics và xã hội hóa nguồn lực phát triển dịch vụ logistics.	Năm 2022-2026
3.3	Tích hợp sâu dịch vụ logistics với các ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu, lưu thông hàng hóa trong nước và các ngành dịch vụ khác.	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp	Hỗ trợ các nghiệp sản xuất, thương mại sử dụng dịch vụ logistics để giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động.	Năm 2022-2026
3.4	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; các doanh nghiệp	Doanh nghiệp nâng cao trình độ, năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics.	Năm 2022-2026
IV	Phát triển thị trường dịch vụ logistics				
4.1	Đẩy mạnh xúc tiến thương mại cho dịch vụ logistics	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Đăng cai tổ chức và tham gia các hội thảo, hội chợ, triển lãm về logistics và tổ chức trao đổi cơ hội đầu tư, hợp tác.	Năm 2022-2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian thực hiện
4.2	Thúc đẩy phát triển thuê ngoài dịch vụ logistics	Sở Công Thương, Cục Hải quan Hà Nam Ninh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Đẩy mạnh tuyên truyền cho các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu và thương mại nội địa về việc sử dụng dịch vụ logistics thuê ngoài theo hướng chuyên môn hóa, phân công lao động hợp lý trong chuỗi cung ứng; thành lập các doanh nghiệp logistics mới.	Năm 2022-2026
4.3	Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về logistics	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Tăng cường liên kết với các Hiệp hội và Doanh nghiệp dịch vụ logistics trong khu vực; thu hút doanh nghiệp logistics trong và ngoài nước đến đầu tư, hợp tác với các doanh nghiệp trong tỉnh	Năm 2022-2026
5	Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực				
5.1	Xây dựng các chương trình đào tạo nghề về logistics	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Đào tạo nghề về logistics tương thích với trình độ chung của cả nước và khu vực. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở có tham gia giáo dục nghề nghiệp của tỉnh có định hướng triển khai đào tạo nghề liên quan đến logistics	Năm 2022-2026
5.2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về logistics cho cán bộ, công chức ở các sở, ngành và UBND huyện, thành phố	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Trang bị kiến thức cơ bản về logistics cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp để có thể vận dụng trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị mình.	Năm 2022-2026